

MARKET STRATEGY WEEKLY: THIẾT LẬP ĐIỂM CÂN BẰNG, ĐÓN CHỜ KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ I !

Diễn biến thị trường quốc tế:

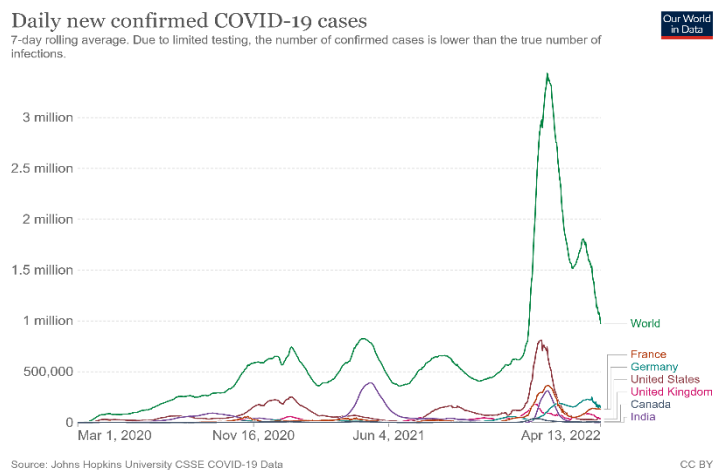
Thị trường	Chỉ số	Index	Tuần	YTD	P/E	P/B
US	S&P 500 Index	4,392.59	-2.1%	-7.8%	22.6	4.4
US	Dow Jones	34,451.23	-0.8%	-5.2%	18.8	4.6
Europe	SXXP Index	459.82	-0.2%	-5.7%	16.1	2.0
Japanese	Nikkei 225	27,093.19	0.4%	-5.9%	15.3	1.7
China	SHCOMP Index	3,211.25	-1.2%	-11.8%	13.6	1.5
Asia Pacific	MXAPJ Index	576.84	-1.2%	-8.4%	14.1	1.7
Korea	KOSPI Index	2,696.06	-0.2%	-9.5%	11.9	1.0
HongKong	HSI Index	21,518.08	-1.6%	-8.0%	8.0	0.9
Singapore	STI Index	3,335.85	-1.4%	6.8%	14.6	1.2
Vietnam	VN-Index	1,458.56	-1.6%	-2.7%	16.9	2.6
Malaysia	FBMKLCI Index	1,589.01	-1.1%	1.4%	15.8	1.6
Thailand	SET Index	1,674.34	-0.7%	1.0%	18.2	1.7
Indonesia	JCI Index	7,235.53	0.3%	9.9%	22.9	2.2
Philippine	PCOMP Index	6,984.90	-0.5%	-1.9%	20.6	1.7
Global	MXWD Index	690.21	-1.7%	-8.6%	18.5	2.8
MSCI AC ASEAN	MSCI AC ASEAN	697.82	-1.5%	-0.8%	19.9	2.0
Crude Oil WTI	CL1 COMB Comdty	106.95	8.8%	42.2%		
Gold	xau curncy	1,978.24	1.6%	8.1%		

- Thị trường chứng khoán toàn cầu giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp khi nhà đầu tư lo ngại lãi suất tăng cao có thể kéo nền kinh tế giảm tốc.
- Thị trường trong nước chưa thể phục hồi sau nhịp giảm mạnh 3 phiên liên tiếp hơn 70 điểm, sức ép từ nhóm cổ phiếu bluechips nói chung và nhóm cổ phiếu ngân hàng nói riêng là nguyên nhân khiến chỉ số đi xuống. Thanh khoản khớp lệnh trên sàn HSX cũng giảm về mức thấp nhất trong vòng 2 tháng dù khối ngoại mua tích cực mua ròng 3/4 tuần vừa qua.
- Dòng vốn ngoại tuần qua giao dịch theo chiều hướng tích cực khi mua ròng trở lại với giá trị 1.111 tỷ đồng. Tuy nhiên vẫn bán ròng thông qua khớp lệnh đạt 543 tỷ đồng. Kể từ đầu năm, khối ngoại bán ròng trên sàn HSX 6.748 tỷ đồng, trong đó bán ròng thông qua khớp lệnh 5.013 tỷ đồng và bán ròng thông qua thỏa thuận 1.735 tỷ đồng.
- Dòng tiền tuần qua xuống mức thấp nhất trong vòng 6 tháng với giá trị khớp lệnh bình quân trên sàn HSX đạt 19.418 tỷ đồng, giảm 21% so với tuần trước đó. Tổng GTGD bình quân 3 sàn đạt 28.353 tỷ đồng trong tháng 4 giảm 12% so với mức trung bình của tháng 3.
- Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đã giảm gần 78 điểm, tương đương 5,1% kể từ đỉnh, để mất các ngưỡng MA50 và MA100, tuy vậy chỉ số này vẫn chưa thủng ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 1.448 – 1.451 điểm. Tuy nhiên sức ép đến từ nhóm cổ phiếu trụ, cổ phiếu vốn hóa cao là điều cần lưu ý trong tuần tới khi một số cổ phiếu đã để mất ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Trong kịch bản thận trọng, đã giảm từ nhóm cổ phiếu Vn30 đẩy chỉ số này về ngưỡng hỗ trợ quan trọng ở 1.470 điểm, còn đối với chỉ số VN-Index, nhà đầu tư nên quan sát thêm diễn biến ở vùng 1.425 – 1.440 điểm tương đương các đáy cũ từ đầu năm trở lại đây. Sức ép từ nhóm Vn30 là điều cần lưu ý, tuy vậy việc tham chiếu chỉ số chung Vn-Index ở thời điểm hiện tại đang “khá nhiều” và nếu chỉ tập chung vào chỉ số thị trường nhà đầu tư sẽ đánh mất cơ hội ở các nhóm cổ phiếu cụ thể.
- Chiến lược đầu tư: Tập trung đối với nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh quý 1 khả quan, nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ giá hàng hóa cơ bản (hóa chất, dầu khí, thép...), nhóm liên quan đến xuất khẩu (dệt may, thủy sản, gỗ...) nhóm được hưởng lợi từ dòng vốn FDI (BDS khu công nghiệp, điện, nước...), nhóm được hưởng lợi từ đầu tư công (vật liệu xây dựng, thi công, xây lắp...)

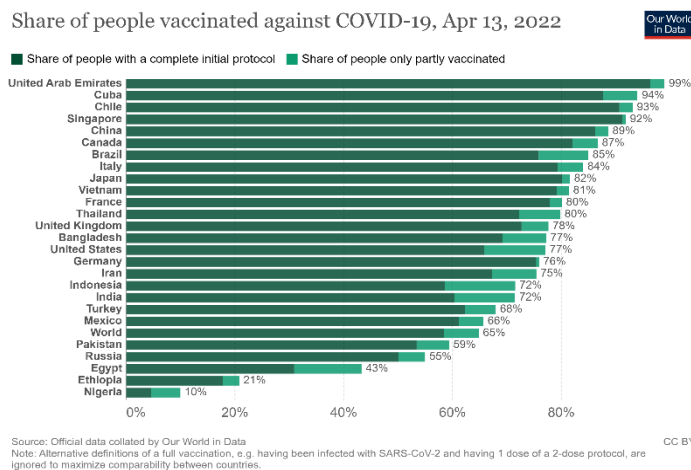
Tình hình dịch Covid-19:

Tính đến ngày 15.04, số người nhiễm bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 do virus SARS-CoV-2 gây ra trên thế giới đã đạt hơn 503 triệu, với hơn 6,22 triệu trường hợp tử vong. Toàn thế giới đã ghi nhận hơn 6,4 triệu ca nhiễm mới và 21.435 ca tử vong mới trong 7 ngày vừa qua, tiếp tục giảm so với tuần liền trước, trong đó số ca nhiễm mới tại Châu Âu giảm 18%, Nam Mỹ giảm 9% và Châu Á giảm 27%, trong khi Bắc Mỹ tăng 13%.

Số trường hợp nhiễm Covid-19 mới trên toàn cầu trung bình 7 ngày và một số quốc gia trọng điểm



Tỷ lệ dân số được tiêm vắc-xin ngừa Covid-19 của một số quốc gia



Nguồn: Ourworldindata, worldometers, MBS Research

Trong tuần qua, số ca mắc bệnh tiếp tục xu thế giảm trên phạm vi toàn cầu, những vùng bệnh còn “nóng nhất” nằm ở châu Á-châu Mỹ. Thời gian gần đây, dù các ca mắc Covid-19 bùng phát ở châu Âu và châu Á, song Mỹ vẫn có tổng số ca nhiễm cao nhất kể từ khi đại dịch xảy ra. Mỹ ghi nhận 80,41 triệu ca mắc, tiếp theo là Ấn Độ 43,04 triệu ca và Brazil là 30,14 triệu ca. Kể từ năm 2020, khoảng 37% số ca mắc Covid-19 trên toàn cầu được phát hiện ở châu Âu, 21% ở châu Á và 17% ở Bắc Mỹ. Khoảng 6,5 triệu người đã thiệt mạng kể từ khi đại dịch Covid-19 xảy ra. Mỹ là nước có số ca tử vong vì Covid-19 cao nhất, tiếp theo là Nga, Brazil và Ấn Độ. Sự gia tăng của BA.2 được cho là nguyên nhân dẫn đến số ca nhiễm virus corona ở Trung Quốc tăng cũng như đẩy số ca mắc ở châu Âu lên cao kỷ lục. BA.2 được gọi là biến thể tàng hình vì nó khó truy vết hơn những loại khác.

Nhận định về dịch bệnh toàn cầu, theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), BA.2 hiện chiếm khoảng 86% tổng số ca bệnh trên toàn cầu. BA.2 dễ lây truyền hơn biến thể phụ BA.1 và BA.1.1 của biến thể Omicron. Tuy nhiên, các bằng chứng cho đến nay cho thấy BA.2 không nhiều khả năng gây ra bệnh nặng. Dù vậy, các nhà khoa học tiếp tục nhấn mạnh vắc xin là rất quan trọng để tránh sự tàn phá mà virus có thể gây ra.

Về chương trình tiêm chủng vắc-xin ngừa Covid-19, đã có hơn 11,42 tỷ liều vắc-xin được đưa vào sử dụng tại hơn 180 quốc gia, với tốc độ tiêm chủng toàn cầu hiện nay khoảng 12,23 triệu mũi/ngày. Hiện tại, khoảng 64,8% dân số thế giới đã được tiêm ít nhất 1 liều vắc-xin ngừa Covid-19.

Về diễn biến dịch bệnh trong nước, kể từ đầu dịch đến nay Việt Nam có 10,32 triệu ca mắc Covid 19, đứng thứ 12/225 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong khi với tỷ lệ số ca nhiễm/1 triệu dân, Việt Nam đứng thứ 110/225 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trung bình số ca nhiễm mới trong nước ghi nhận trong 7 ngày qua là 55.354 ca/ngày. Đợt dịch thứ 4 (từ ngày 27/4/2021 đến nay), số ca nhiễm mới ghi nhận trong nước là 10,31 triệu ca, trong đó có 8,85 triệu bệnh nhân đã được công bố khỏi bệnh. Tổng số ca tử vong do COVID-19 tại Việt Nam tính đến nay là 42.901 ca, chiếm tỷ lệ 0,4% so với tổng số ca nhiễm. Tổng số ca tử vong xếp thứ 24/227 vùng lãnh thổ, số ca tử vong trên 1 triệu dân xếp thứ 130/227 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. So với châu Á, tổng số ca tử vong xếp thứ 6/49, xếp thứ 3 ASEAN.

Kinh tế thế giới: Kinh tế thế giới giảm tốc do tác động từ cuộc xung đột tại Ukraine.

Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) Kristalina Georgieva nêu rõ cuộc xung đột ở Ukraine đã làm giảm tốc độ phục hồi sau đại dịch COVID-19, làm chậm lại đà tăng trưởng kinh tế tại hầu hết các nước trên thế giới. Trong bài phát biểu ngày 14/4 trước thềm các hội nghị mùa Xuân thường niên của IMF và Ngân hàng Thế giới (WB), bà Georgieva nêu rõ: "Nói một cách đơn giản, chúng ta đang đối mặt với cuộc khủng hoảng trên tầm một cuộc khủng hoảng. Hậu quả kinh tế của cuộc xung đột này lan nhanh và rộng tới các nước láng giềng và xa hơn nữa, ảnh hưởng mạnh nhất tới những người dễ bị tổn thương nhất trên thế giới."

Theo Tổng Giám đốc IMF, cuộc xung đột ở Ukraine đã phơi bày những rạn nứt trong hệ thống quốc tế vào thời điểm mà sự hợp tác toàn cầu được coi là giải pháp duy nhất. Dự kiến, IMF sẽ công bố dự báo kinh tế cập nhật mới nhất vào ngày 19/4 mà trong đó tiếp tục giảm dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Tháng Một vừa qua, thể chế tài chính này đã hạ dự báo tăng trưởng xuống mức 4,4%.

Cùng ngày, WB cảnh báo cuộc xung đột ở Ukraine đã "làm tăng gấp nhiều lần rủi ro" cho các nước nghèo ở Trung Đông và Bắc Phi vì làm giá lương thực và năng lượng tăng cao, tiềm ẩn gây ra bất ổn xã hội tại khu vực này. Trong báo cáo cập nhật mới nhất về dự báo tăng trưởng khu vực Trung Đông và Bắc Phi, WB cho biết áp lực lạm phát do đại dịch COVID-19 gây ra có thể trở nên nghiêm trọng hơn. Phó Chủ tịch WB phụ trách khu vực Trung Đông và Bắc Phi Ferid Belhaj nói: "Mối đe dọa của các biến thể gây bệnh COVID-19 vẫn còn và cuộc xung đột ở Ukraine đã làm tăng rủi ro lên nhiều lần, nhất là đối với những người nghèo." Theo báo cáo, tỷ lệ lạm phát tại các nước Vùng Vịnh có trữ lượng dầu mỏ lớn có thể lên mức 3% trong năm nay, tăng mạnh so với mức 1,2% năm 2021 và sẽ tăng lên tới 3,7% ở những nước nhập khẩu dầu so với mức 1,4% năm 2021. Mặc dù vậy, WB dự báo rằng tăng trưởng kinh tế khu vực Trung Đông-Bắc Phi sẽ đạt 5,2% trong năm 2022, tốc độ tăng trưởng nhanh nhất tại khu vực này kể từ năm 2016. Ukraine là nước sản xuất ngũ cốc chủ chốt trên thế giới, trong khi Nga là nước sản xuất năng lượng và phân bón cung cấp cho ngành nông nghiệp. Khu vực Trung Đông và Bắc Phi phụ thuộc chủ yếu vào nguồn cung lúa mì từ hai nước này.

Kinh tế Mỹ - Kinh tế Mỹ có thể sẽ rơi vào một cuộc suy thoái bất thường.

Kinh tế Mỹ có thể sẽ rơi vào suy thoái trong những tháng tới, khi lạm phát cao kỷ lục và lãi suất tăng ảnh hưởng đến chi tiêu tiêu dùng, hoạt động đóng góp 2/3 Tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Tuy nhiên, đó sẽ là một cuộc suy thoái không như thông thường, khi một số lĩnh vực mang tính chu kỳ vẫn tiếp tục tăng trưởng, còn các lĩnh vực khác lại sa sút.

Nền kinh tế suy thoái khi GDP giảm trong các quý liên tiếp, dẫn đầu là sự giảm sút của các lĩnh vực mang tính chu kỳ như nhà ở, ô tô, thiết bị gia dụng, giải trí và du lịch. Các cuộc suy thoái thường đi kèm với tình trạng mất việc làm và giảm thu nhập, đặt nền kinh tế vào một chu kỳ nguy hiểm, với GDP giảm mạnh và kéo dài. Trong các giai đoạn suy thoái, chu kỳ này biến các cuộc suy thoái nhẹ thành các cuộc suy thoái nghiêm trọng như đầu những năm 1980 và năm 2008-2009, cuộc suy thoái được biết đến là Đại suy thoái. Thêm vào đó, suy thoái sẽ gây ra những tác động khác đến các lĩnh vực khác của nền kinh tế, với một số lĩnh vực mang tính chu kỳ như nhà ở giảm, trong khi các lĩnh vực mang tính chu kỳ khác như du lịch, lữ hành và giải trí phục hồi khi người Mỹ làm những gì họ đã bỏ lỡ trong giai đoạn phong tỏa do dịch. Còn các lĩnh vực không mang tính chu kỳ như y tế sẽ bùng nổ do nhu cầu bị dồn nén sau những trì hoãn trong giai đoạn dịch.

Trong khi đó, thị trường trái phiếu đang phát đi một tín hiệu mang tính cảnh báo vốn đã đoán đúng gần như mọi đợt suy thoái trong 60 năm qua: đó là khả năng đảo ngược của đường cong lợi suất trái phiếu chính phủ của Mỹ. Một đường cong lợi suất đảo ngược thường được xem là một dấu hiệu cho thấy giới đầu tư đang lo ngại về tương lai gần hơn là dài hạn, khiến lãi suất của các loại trái phiếu kỳ hạn ngắn tăng lên cao hơn lãi suất của các loại trái phiếu kỳ hạn dài. Dù hiện tại đường cong lợi suất vẫn chưa đảo ngược, nhưng hiện tượng này sắp diễn ra. Và đây không phải là một điều đáng ngạc nhiên, khi xét đến tác động của căng thẳng Nga-Ukraine, và những hệ quả về kinh tế của nó, đối với nền kinh tế toàn cầu.

Trái phiếu chính phủ là một khoản cho vay đối với chính phủ Mỹ và thường được xem là một sự đặt cược an toàn đối với giới đầu tư vì khoản vay này hầu như không có nguy cơ không được hoàn trả. Trái phiếu chính phủ đã dành được sự ưu ái của giới đầu tư trong những tuần gần đây, trước tình hình bất ổn địa chính trị và các điều kiện tài chính bị thắt chặt, khi Fed tuần trước cho biết đang cân nhắc sáu đợt tăng lãi suất trong năm nay. Điều này làm giảm nhu cầu của giới đầu tư đối với chứng khoán cũng như các loại tài sản rủi ro khác, và chuyển sang các kênh đầu tư an toàn như trái phiếu chính phủ. Nhưng khi nhiều người đổ xô mua trái phiếu, điều này lại khiến lợi suất giảm xuống, cuối cùng khiến trái phiếu chính phủ trở nên bớt hấp dẫn hơn. Nhiều nhà đầu tư thậm chí còn bắt đầu tìm đến các loại tài sản như Bitcoin và tiền mặt, vốn thường ít ổn định hơn so với trái phiếu. Một trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm thường có lãi suất cao hơn các trái phiếu kỳ hạn ngắn hơn, vì tiền của nhà đầu tư được cam kết lâu dài hơn. Các loại trái phiếu chính phủ kỳ hạn ngắn như hai năm hay ba năm thường có lãi suất thấp hơn vì các rủi ro kèm theo để đoán hơn so với thời gian dài.

Nhưng khi lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm thấp hơn lợi suất trái phiếu kỳ hạn hai năm, điều này cho thấy giới đầu tư đang có triển vọng bi quan và không muốn cam kết đồng tiền của mình. Và tình hình lợi suất đang diễn biến theo hướng đó: sự chênh lệch giữa lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm và hai năm hiện chỉ còn khoảng 0,2%, so với khoảng 1,5% thời điểm một năm trước.

Kinh tế Châu Âu - Lạm phát Anh lên mức cao nhất 30 năm.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 tại Vương quốc Anh đã tăng 1,1% so với tháng trước, vượt xa dự đoán tăng 0,7% mà các chuyên gia kinh tế nêu với Reuters. So với cùng kỳ năm trước, chỉ số CPI tháng 3 đã tăng 7%, mức cao nhất kể từ tháng 3/1992, đồng thời vượt xa mức 6,2% trong tháng 2/2022.

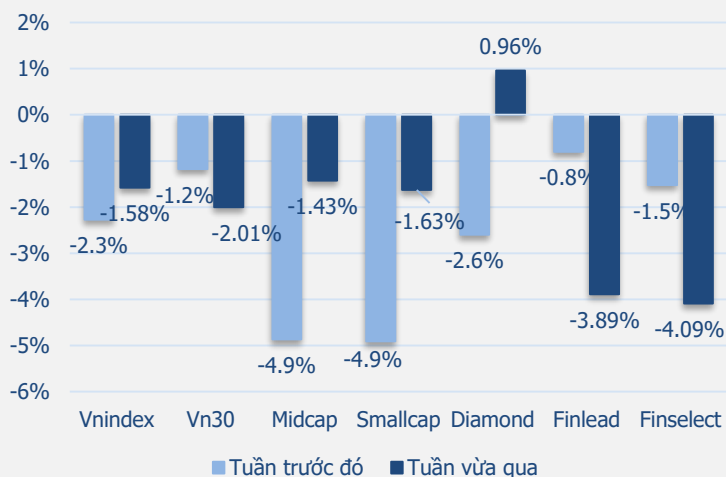
Ngày 14/4, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã quyết định giữ nguyên các mức lãi suất cơ bản, đồng thời xác nhận đẩy nhanh việc chấm dứt chương trình thu mua trái phiếu để kích thích kinh tế, trong bối cảnh các nhà hoạch định chính sách cân nhắc giữa việc kìm hãm lạm phát tăng cao kỷ lục với triển vọng kinh tế ngày một xấu đi vì xung đột Nga-Ukraine. Theo thông báo của ECB sau cuộc họp chính sách, các mức lãi suất quan trọng của Khu vực Đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) tiếp tục được duy trì ở mức thấp kỷ lục.

Cụ thể, ECB quyết định duy trì lãi suất đối với các hoạt động tái cấp vốn ở mức 0%, lãi suất cho vay ở mức 0,25% và lãi suất tiền gửi là âm 0,5%. Các mức lãi suất chủ chốt này sẽ được duy trì cho tới khi đạt được mục tiêu lạm phát 2%. ECB cũng có kế hoạch chấm dứt việc mua trái phiếu, thường được gọi là chương trình "nới lỏng định lượng" vào quý 3 với đợt tăng lãi suất đầu tiên sẽ được tiến hành một thời gian sau đó. Trong nhiều tháng qua, ECB đã giảm quy mô của các gói kích thích kinh tế, nhưng cho đến nay vẫn tránh đưa ra cam kết về thời điểm chấm dứt hoàn toàn chương trình này, do lo ngại rằng cuộc xung đột Nga-Ukraine và giá năng lượng tăng cao có thể đảo ngược đà phục hồi kinh tế của khu vực.

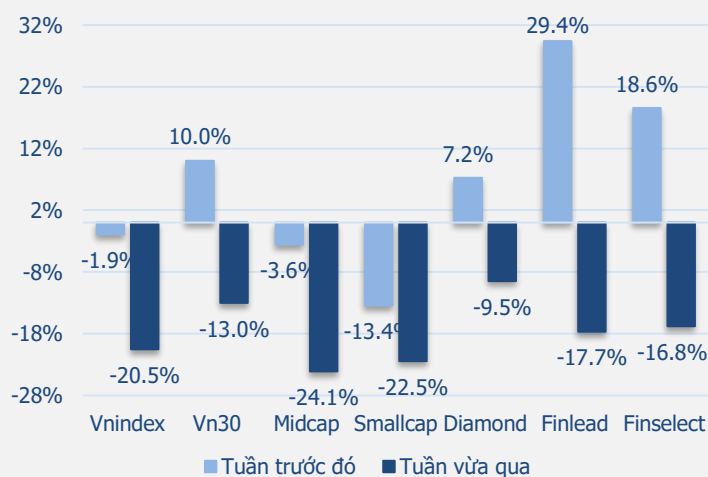
Diễn biến TTCK Việt Nam:

Thị trường chứng khoán trong nước chưa thể phục hồi sau nhịp giảm mạnh 3 phiên liên tiếp hơn 70 điểm, sức ép từ nhóm cổ phiếu bluechips nói chung và nhóm cổ phiếu ngân hàng nói riêng là nguyên nhân khiến chỉ số đi xuống. Thanh khoản khớp lệnh trên sàn HSX cũng giảm về mức thấp nhất trong vòng 2 tháng dù khối ngoại mua ròng.

Thay đổi của các nhóm index theo tuần (%)



Thay đổi dòng tiền theo tuần của các nhóm index (%)



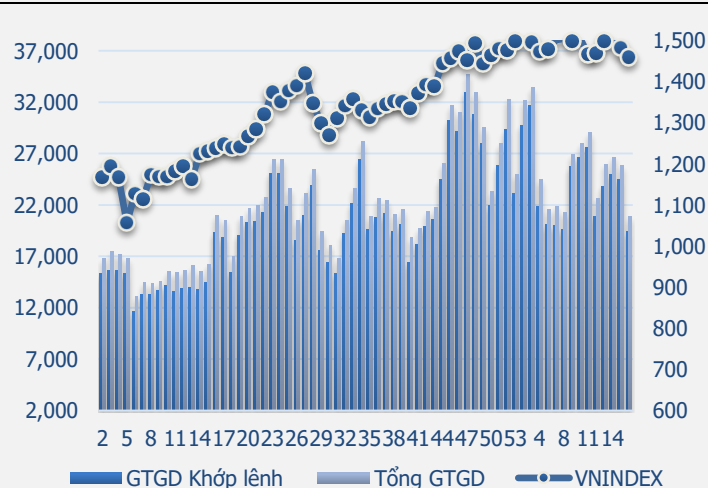
Về diễn biến, thị trường trong nước tuần qua giảm 1,58% so với tuần trước đó nhưng vẫn giữ được ngưỡng hỗ trợ 1.450 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán khi có 124 cổ phiếu tăng giá và có 280 mã giảm giá, độ rộng ở nhóm VN30 với 7 mã tăng và 23 mã giảm. Bên cạnh đó, đà giảm cũng tác động sang các nhóm Finlead và nhóm Finselect khi có mức giảm lần lượt 3,89% và 4,09%. Ngoài ra, nhóm Diamond với mức tăng 0,96%, nhóm Midcap và nhóm Smallcap lần lượt giảm 1,43% và 1,63%.

Tác động vào mức giảm 23,44 điểm của VN-Index trong tuần vừa qua là các cổ phiếu lớn như: BID, VHM, VCB, TCB, HPG, MBB,... Trong khi đó, rổ VN30 giảm 30,57 điểm và tác động nhiều nhất khiến cho chỉ số này giảm 2,01% trong tuần vừa qua là các cổ phiếu lớn như: TCB, HPG, MBB, VHM, VPB, HDB,...

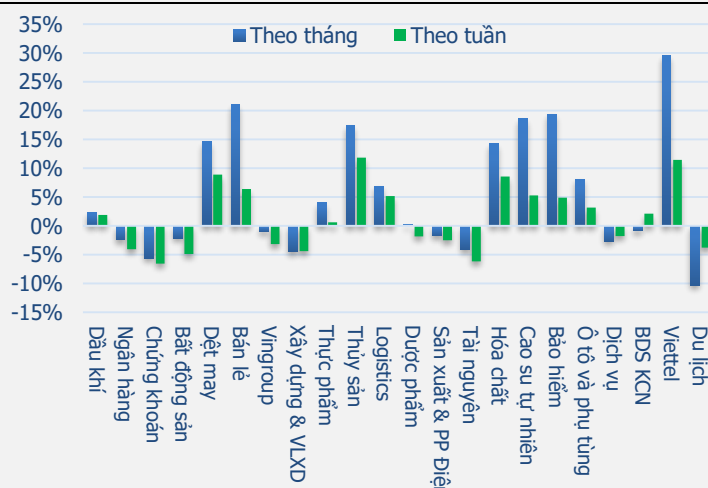
Các nhóm cổ phiếu có mức tăng bình quân theo vốn hóa mạnh nhất trong tuần vừa qua thuộc về nhóm thủy sản (11,82%), Viettel (11,44%), dệt may (8,86%), hóa chất (8,52%),... Ở chiều ngược lại các nhóm cổ phiếu giảm là nhóm du lịch, ngân hàng, bất động sản,...

Nhóm thủy sản có mức tăng nhiều nhất với VHC tăng 14,32%, ACL tăng 14,04%. Ngoài nhóm thủy sản thì nhóm cổ phiếu Viettel với VGI tăng 12,00% và CTR tăng 9,38%. Nhóm dệt may với GIL tăng 14,97% và STK tăng 12,85%.

Giá trị GD bình quân theo tuần

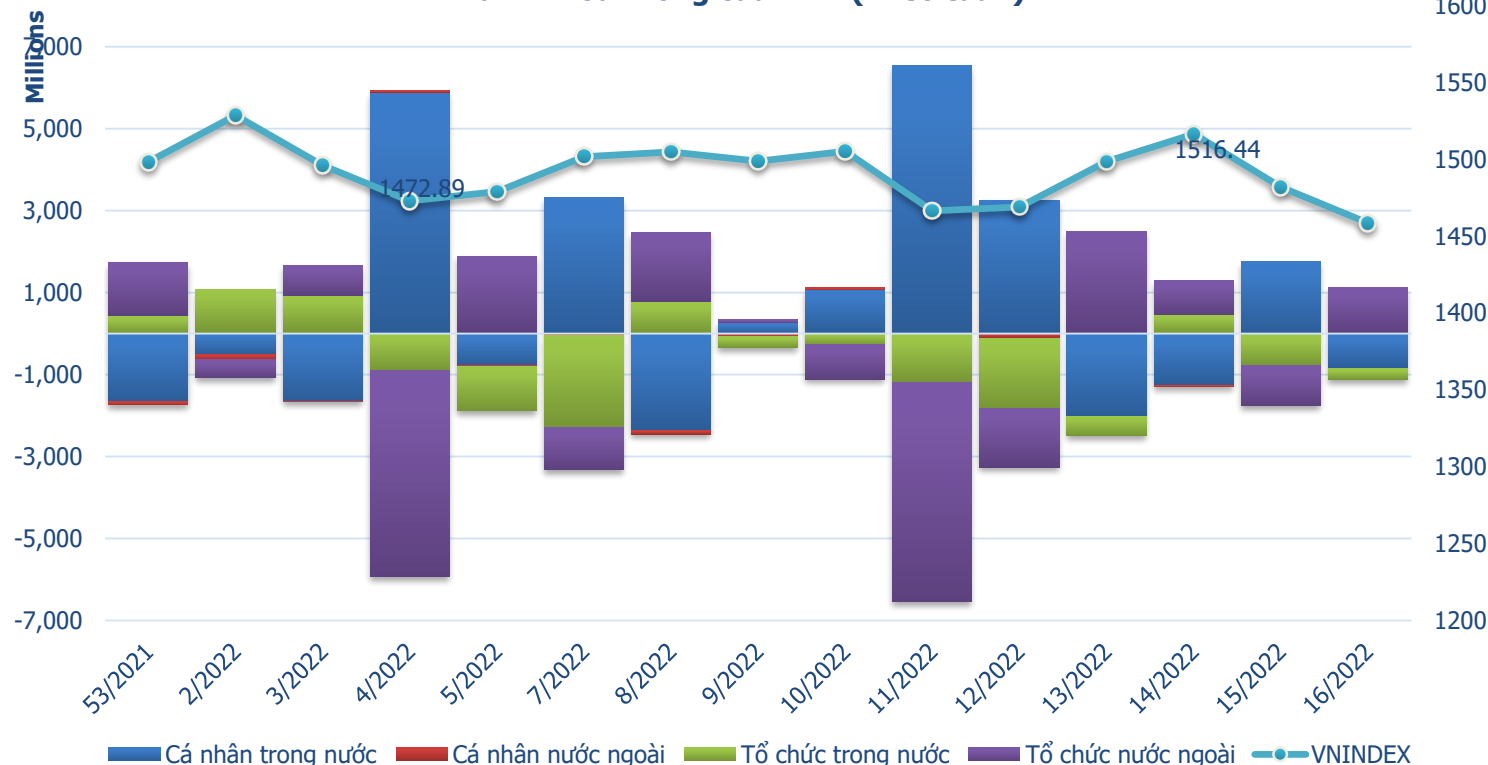


Tăng trưởng nhóm ngành cổ phiếu (%)



Về xu hướng dòng tiền: Dòng tiền tuần qua xuống mức thấp nhất trong vòng 6 tháng với giá trị khớp lệnh bình quân trên sàn HSX đạt 19.418 tỷ đồng, giảm 21% so với tuần trước đó. Tổng GTGD bình quân 3 sàn đạt 28.353 tỷ đồng trong tháng 4 giảm 12% so với mức trung bình của tháng 3.

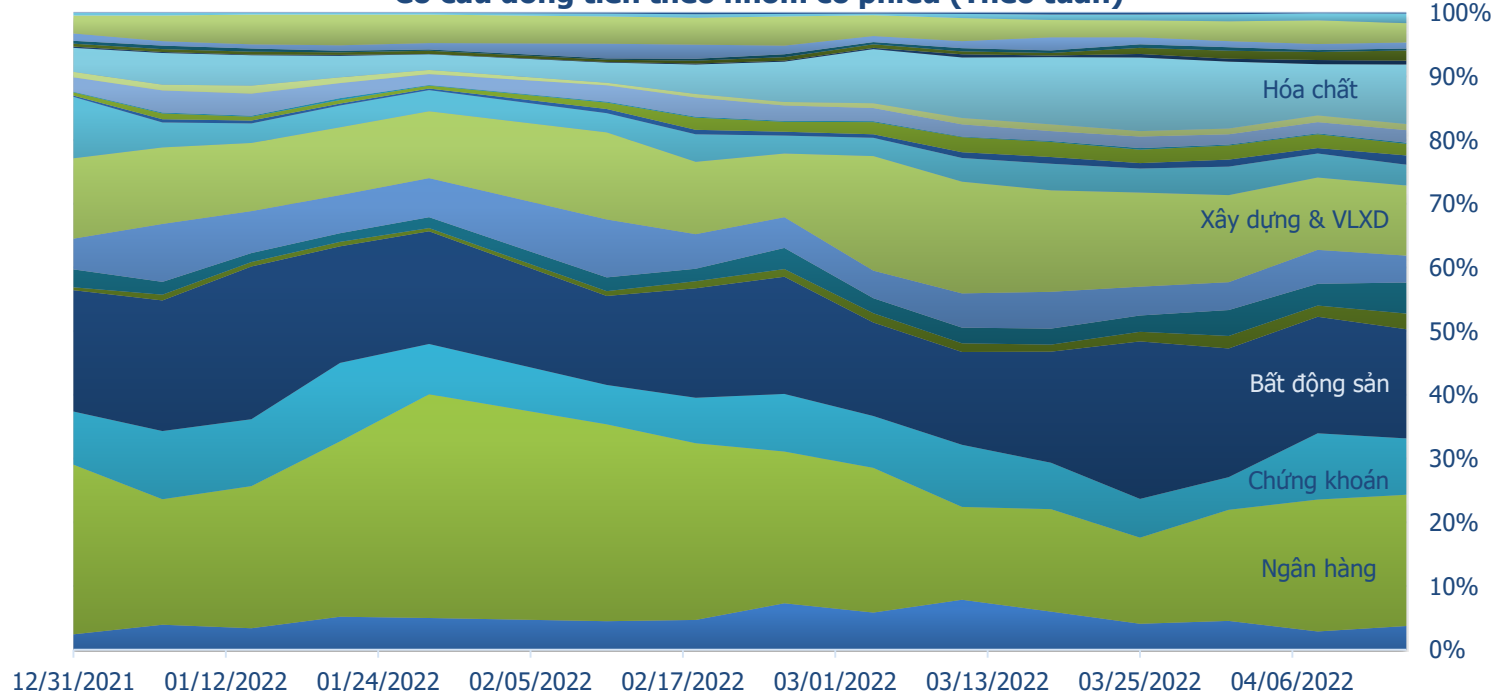
Thanh khoản ròng của NĐT (Theo tuần)



Về xu hướng dòng tiền của từng nhóm nhà đầu tư: Dòng tiền từ nhà đầu tư cá nhân trong nước bán ròng trở lại trong tuần vừa qua với giá trị bán ròng 852 tỷ đồng, đối ứng lại lực mua ròng của tổ chức nước ngoài.

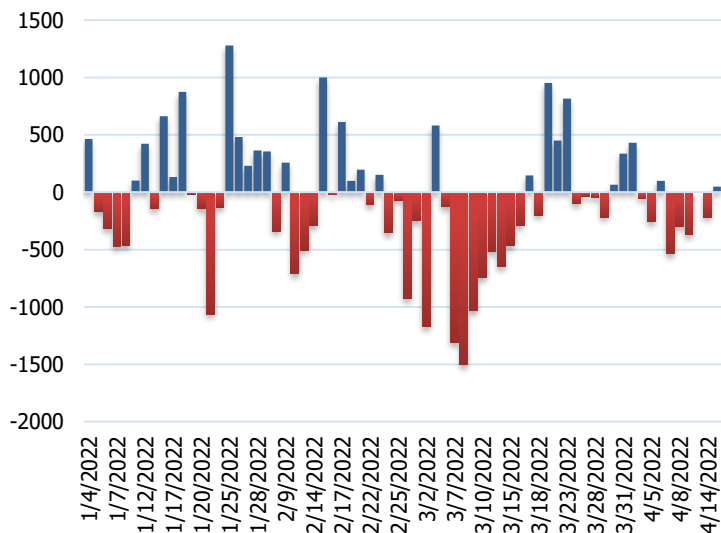
Về cơ cấu dòng tiền: Nhóm cổ phiếu ngân hàng giữ vị trí dẫn đầu với tỷ trọng 20,6% toàn thị trường, tiếp theo là nhóm bất động sản ở thứ 2 toàn thị trường với tỷ trọng 17,1%. Ngoài ra nhóm xây dựng và VLXD với 11,0%. Tiếp đó là nhóm hóa chất chiếm hơn 9,3%.

Cơ cấu dòng tiền theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)

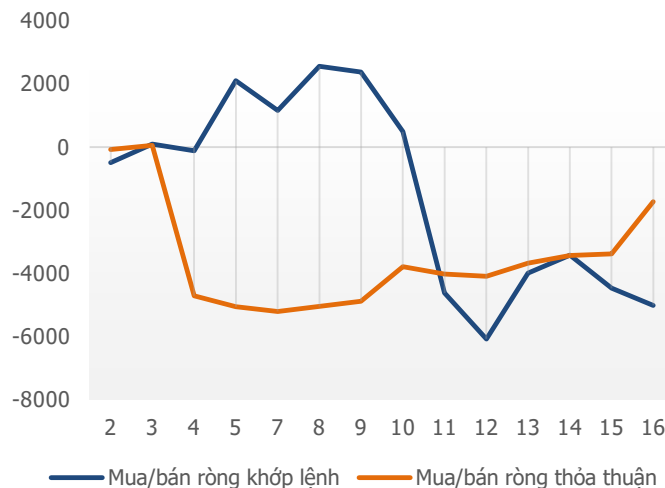


Về giao dịch của NĐTNN: Dòng vốn ngoại tuần qua giao dịch theo chiều hướng tích cực khi mua ròng trở lại với giá trị 1.111 tỷ đồng. Tuy nhiên vẫn bán ròng thông qua khớp lệnh đạt 543 tỷ đồng. Kể từ đầu năm, khối ngoại bán ròng trên sàn HSX 6.748 tỷ đồng, trong đó bán ròng thông qua khớp lệnh 5.013 tỷ đồng và bán ròng thông qua thỏa thuận 1.735 tỷ đồng.

GTGD khớp lệnh trên HSX, Tỷ đồng



GTGD NĐTNN Lũy kế từ 2022 (Tỷ VND)



Tuần vừa qua, khối ngoại mua ròng 08/20 nhóm ngành so với 06/20 ở tuần trước đó, các nhóm cổ phiếu được khối ngoại mua ròng là: Logistics, bảo hiểm, hóa chất, ô tô và phụ tùng,...

Đối với nhóm ETF, tuần vừa qua khối ngoại bán ròng ở nhóm là Finselect, Finlead trung bình 410 tỷ đồng trong khi tuần trước bán 105 tỷ đồng. Bên cạnh đó đã bán ròng nhóm VN Diamond với giá trị 135 tỷ đồng.

Tại sàn HSX, MWG được khối ngoại mua ròng đột biến 1.500 tỷ đồng trong tuần từ 12-15/4 và chủ yếu thông qua phương thức thỏa thuận với 1.654 tỷ đồng. NVL và GEX đứng sau với giá trị mua ròng lần lượt 176 tỷ đồng và 172 tỷ đồng. Chiều ngược lại, HPG đứng đầu danh sách bán ròng của khối ngoại sàn này với 464 tỷ đồng. VHM và VND bị bán ròng lần lượt 190 tỷ đồng và 133 tỷ đồng.

Trên sàn HNX, SHS đứng đầu danh sách mua ròng của khối ngoại với 32 tỷ đồng. PVS và IDC được mua ròng lần lượt 22,8 tỷ đồng và 12,7 tỷ đồng. Trong khi đó, NVB bị bán ròng mạnh nhất với 17,4 tỷ đồng. VCS và BCC bị bán ròng lần lượt 3 tỷ đồng và 2,5 tỷ đồng.

Ở sàn UPCoM, khối ngoại mua ròng mạnh nhất mã MPC với 12,8 tỷ đồng. QNS và LTG được mua ròng lần lượt 12,6 tỷ đồng và 11,9 tỷ đồng. Chiều ngược lại, VTP bị bán ròng mạnh nhất với 34 tỷ đồng. Các mã ACV, PVP và MML đều bị bán ròng trên 1 tỷ đồng.

Xu hướng dòng vốn quốc tế

Dòng tiền quốc tế có xu hướng hút vốn ròng trong tuần vừa qua như ở các thị trường như Nhật Bản, Indonesia, Thái Lan,... Ngược lại, các quốc gia rút vốn ròng như Malaysia, Đài Loan, Hàn Quốc,...

Foreign Portfolio Investment								
Equity Currency: USD								
No	Country	Daily	Weekly	MTD	QTD	YTD	12M	YOY Lvl
Asia		Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln
China	12/31/2021			32,195.62	67,387.30	98,043.61	98,043.61	
India	4/12/2022	-349.43	-542.09	-719.62	-719.62	-14,247.30	-17,525.40	-53,972.10
Indonesia	4/14/2022	5.57	270.24	650.82	650.82	2,879.81	4,888.24	6,463.96
Malaysia	4/14/2022	-9.90	-17.30	102.90	102.90	1,644.10	1,358.30	5,538.80
Philippines	4/13/2022	-5.66	-24.08	-55.61	-55.61	-174.85	876.30	3,645.81
Thailand	4/12/2022	22.18	10.40	121.95	121.95	3,491.36	2,831.54	7,810.77
Vietnam	4/15/2022	4.34	40.78	22.03	22.03	-284.79	-2,209.45	-1,043.62
Taiwan	4/15/2022	-781.75	-1,983.51	-5,374.78	-5,374.78	-22,675.10	-27,645.30	-19,309.90
S.Korea	4/15/2022	-333.95	-1,167.63	-3,027.33	-3,027.33	-9,524.78	-26,663.10	-17,295.80
Japan	4/8/2022		13,474.35	17,907.90	17,907.90	425.40	6,631.05	-777.20
Sri Lanka	4/8/2022	0.10	1.20	0.70	0.74	-9.60	-174.97	169.34
EMA								
Euro Area	1/31/2022			-41,505.10	-41,505.10	-41,505.10	513,551.70	303,778.90
Germany	2/28/2022			-1,372.24	-4,677.01	-4,677.01	-13,148.38	2,045.33
France	2/28/2022			-1,059.00	-9,564.00	-9,564.00	42,281.00	11,753.00
Americas								
United State	2/28/2022			-25,428.00	-76,124.00	-76,124.00	-54,058.00	-429,387.00
Canada	1/31/2022			-579.19	-579.19	-579.19	31,082.20	31,308.10
Brazil	4/13/2022	-68.96	-268.45	-372.55	-372.55	12,183.30	22,260.30	12,841.10

Tuần vừa qua, dòng vốn thông qua kênh ETF tiếp tục rút vốn 0,21 triệu USD. Trong đó, chủ yếu rút vốn tập trung ở quỹ DCVFMVN30 ETF là 2,90 triệu USD và quỹ FTSE Vietnam là 3,90 triệu USD. Kể từ đầu năm dòng tiền qua kênh ETF rút vốn khỏi TTCK Việt Nam đạt 12,28 triệu USD tập trung vào quỹ VanEck ETF và DCVFMVN30 ETF.

Xu hướng dòng vốn ETF

Vietnam		Aggregates				
Select Criteria		1W	YTD	1Y		
Fund Type: All Geo Focus: Vietnam		Flow (USD)	Flow/Assets			
		-210.07k	-0.01%	-12.28M		
				61.76M		
				+3.15%		
19 matching funds, 20 matching tickers						
Key Metrics	Cost	Performance	Flow	Liquidity	Allocations	Regulatory Structure
Name	1D Flow (M USD)	1W Flow ↑ (M USD)	1M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)	1Y Flow (M USD)	3Y Flow (M USD)
1) Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS...	.00	-3.90	-14.19	-19.45	-132.07	-75.72
2) DCVFMVN30 ETF Fund	+3.02	-2.90	-35.74	-92.90	-86.17	-116.09
3) VanEck Vietnam ETF	.00	-1.86	-15.85	-23.36	-12.35	+26.41
4) Fubon FTSE Vietnam ETF	.00	.00	+6.65	+57.80	+259.19	+259.19
5) KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	.00	.00	.00	.00	-25.04	-102.76
6) Premia MSCI Vietnam ETF	.00	.00	-.50	+.05	-.37	+3.32
7) KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures L...	.00	.00	.00	.00	-9.26	-8.46
8) Korea Investment & Securities TRU...	.00	.00	.00	.00	.00	.00
9) Korea Investment & Securities TRU...	.00	.00	.00	.00	.00	.00
10) Korea Investment & Securities TRU...	.00	.00	.00	.00	.00	.00
11) Korea Investment & Securities TRU...	.00	.00	.00	.00	.00	.00
12) Premia MSCI Vietnam ETF	.00	.00	-.50	+.05	-.37	+3.32
13) Asian Growth CUBS ETF	.00	.00	.00	.00	+12.75	+12.75
14) KIM Growth VN30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00
15) SSIAM VN30 ETF	.00	.00	.00	.00	+.07	+.07
16) SSIAM VNX50 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	+2.08
17) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00
18) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	.00	.00	+6.14	+6.14	+6.14
19) SSIAM VNFIN LEAD ETF	+1.92	+1.73	-6.43	+2.11	+28.44	+54.56
20) DCVFMVN Diamond ETF	+3.33	+6.72	+33.15	+57.27	+20.82	+302.01

Diễn biến TTCK thế giới:

Thị trường chứng khoán toàn cầu giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp khi nhà đầu tư lo ngại lãi suất tăng cao có thể kéo nền kinh tế giảm tốc.



Chỉ số chứng khoán toàn cầu giảm 1,7% trong tuần vừa qua và đã giảm 8,6% kể từ đầu năm, về sát ngưỡng bắt đầu diễn ra cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine.

Chứng khoán toàn cầu giảm điểm trong bối cảnh giá hàng hóa cơ bản tăng mạnh trở lại, tuần vừa qua chỉ số giá hàng hóa cơ bản tăng 6,2% và đã tăng 36,3% kể từ đầu năm, so với thời điểm diễn ra cuộc xung đột Nga và Ukraine, giá hàng hóa cơ bản tăng tới 16%.

Tại thị trường chứng khoán Mỹ: S&P 500 giảm 2,13%; Nasdaq sụt 2,63%; và Dow Jones mất 0,78% điểm số. Tâm điểm chú ý của nhà đầu tư trong tuần này là câu chuyện lạm phát. Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng sau khi các báo cáo lạm phát cho thấy giá cả ở nền kinh tế lớn nhất thế giới tăng mạnh. Phiên ngày thứ Năm, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm vượt 2,8%, cao nhất 3 năm.

Nhà đầu tư ở Phố Wall đang lo ngại rằng lạm phát leo thang sẽ buộc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) phải thắt chặt chính sách tiền tệ một cách quyết liệt.

Loạt ngân hàng lớn gồm Goldman Sachs, Morgan Stanley và Wells Fargo đã đưa ra kết quả kinh doanh 3 tháng đầu năm vào ngày thứ Năm, và giới đầu tư đang xem xét liệu các nhà băng này đã chống chọi ra sao với sự leo thang của lạm phát. Cổ phiếu Goldman Sachs giảm 0,1% dù ngân hàng này đạt lợi nhuận quý 1 vượt dự báo. Cổ phiếu Morgan Stanley tăng 0,7% nhờ lợi nhuận cao hơn dự báo. Trong khi đó, cổ phiếu Wells Fargo giảm 4,5% vì doanh thu quý 1 không đạt kỳ vọng.

Diễn biến TTCK Việt Nam:

Thị trường trong nước chưa thể phục hồi sau nhịp giảm mạnh 3 phiên liên tiếp hơn 70 điểm, sức ép từ nhóm cổ phiếu bluechips nói chung và nhóm cổ phiếu ngân hàng nói riêng là nguyên nhân khiến chỉ số đi xuống. Thanh khoản khớp lệnh trên sàn HSX cũng giảm về mức thấp nhất trong vòng 2 tháng dù khối ngoại mua tích cực mua ròng 3/4 tuần vừa qua.

Đồ thị VN-Index theo khung tuần



Về chỉ số: Tuần vừa qua, chỉ số Vn-Index đã mất thêm 23,44 điểm, tương đương giảm 1,58%. Kể từ đầu năm, chỉ số này sụt 2,7%, mức giảm nhiều nhất trong khu vực Đông Nam Á trong khi Singapore và Indonesia vẫn duy trì mức tăng khá ấn tượng, lần lượt 6,8% và 9,9%.

Với 2 tuần giảm liên tiếp, chỉ số Vn-Index đã mất gần 58 điểm theo giá đóng cửa và hơn 74 điểm từ mức cao nhất đến mức thấp nhất, qua đây chỉ số này về vùng đáy ngắn hạn kể từ đầu năm ở khu vực 1.425 – 1.440 điểm. Áp lực giảm diễn ra trên diện rộng, nhóm midcap và smallcap giảm sang tuần thứ 3 liên tiếp cùng thanh khoản đi xuống.

Tuy vậy, nguyên nhân để thị trường mất nhiều điểm lại đến từ nhóm bluechips nói chung và nhóm ngân hàng nói riêng. Tuần vừa qua, nhóm Vn30 có mức giảm hơn 2%, mạnh hơn so với nhóm midcap và smallcap. Một số nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn như ngân hàng, Vingroup, vật liệu xây dựng, ... chịu sức ép về mức thấp nhất trong vòng 3 tuần trở lại đây.

Về thanh khoản: Thanh khoản khớp lệnh trên sàn HSX giảm còn 19.400 tỷ đồng, mức thấp nhất trong vòng 6 tháng. Đây cũng là tuần có mức thanh khoản dưới ngưỡng 20.000 tỷ đồng sau 7 tuần liên tiếp thị trường luôn được duy trì ở mức bình quân gần 25.000 tỷ đồng. Đáng chú ý là thanh khoản ở nhóm midcap và smallcap đã giảm liền 3 tuần và tuần vừa qua cũng là tuần có mức giảm mạnh nhất. Theo thống kê, thanh khoản toàn thị trường cũng giảm về mức 28.300 tỷ đồng kể từ đầu tháng 4, tức giảm 12,5% so với mức bình quân trong tháng 3 nhưng vẫn cao hơn 25,8% so với mức bình quân ở tháng 4 năm ngoái. Kể từ đầu năm, thanh khoản toàn thị trường đạt trên 30.200 tỷ đồng, cao hơn 15,3% so với mức bình quân năm 2021.

Về giao dịch của khối ngoại: Khối ngoại đã quay lại mua ròng 1.185 tỷ đồng trên toàn thị trường trong tuần vừa qua và đây cũng là tuần mua ròng thứ 3 trong 4 tuần gần đây. Hiện thị trường Việt Nam cùng một số thị trường ở khu vực Đông Nam Á đang nhận được dòng vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài.

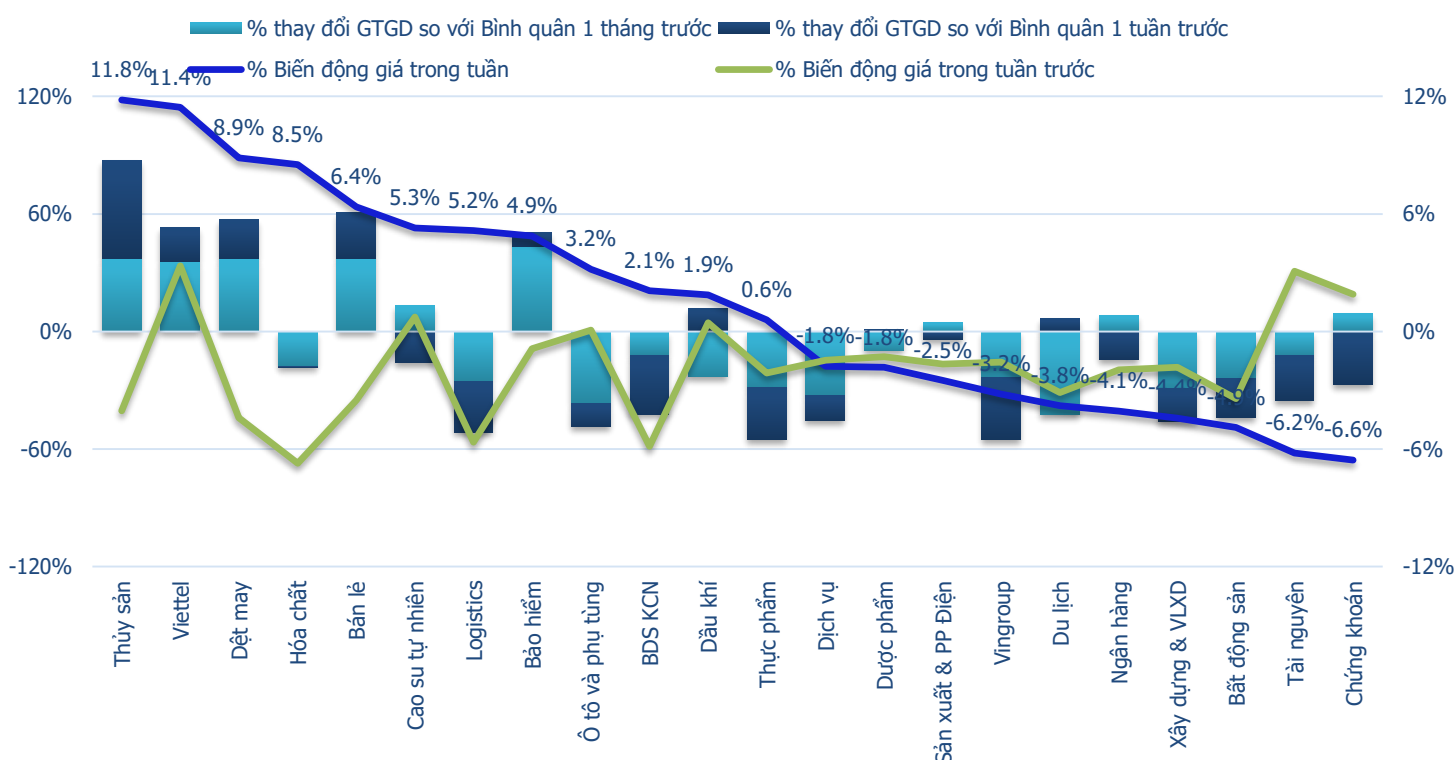
Về xu hướng dòng tiền: Dù thanh khoản toàn thị trường giảm nhưng dòng tiền vẫn đang trong xu hướng dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu Vn30 cũng như các cổ phiếu có yếu tố cơ bản ngày càng rõ nét. Tỷ trọng vốn tập trung ở nhóm Vn30 đã tăng liên tiếp 3 tuần vừa qua, đạt 36,8%. Đây cũng là mức cao nhất trong 6 tuần và tương đương tuần đầu tháng 3, thời điểm mà chỉ số Vn-index trên ngưỡng 1.505 điểm.

Mặc dù thị trường giảm trên diện rộng và thanh khoản cũng đi xuống, tuy nhiên ở các nhóm cổ phiếu như: thủy sản, Viettel, dệt may, bán lẻ, bảo hiểm,... vẫn hút được dòng tiền vào, cao hơn so với tuần trước và bình quân 20 phiên trước đó.

Về tăng trưởng ở các nhóm cổ phiếu: Trái ngược với xu hướng “dò đáy” của thị trường, một số nhóm cổ phiếu lại đang trong quá trình “dò đỉnh” cao mới như: dệt may, bán lẻ, thủy sản, bảo hiểm, Viettel,... Cũng như một số nhóm cổ phiếu đang tiệm cận vùng đỉnh như: ô tô, cao su tự nhiên, hóa chất, logistics,...

Tuần vừa qua, nhóm thủy sản và Viettel có mức tăng mạnh trên 11% nhờ các cổ phiếu tiêu biểu như: VHC, ACL, ANV, VGI, CTR,... các nhóm cổ phiếu khác cũng có mức tăng tốt trên 8% như: hóa chất và dệt may nhờ các cổ phiếu dẫn dắt DPM, DCM, DGC, TNG, GIL, STK,...

Dòng tiền vào mạnh ở nhóm hàng hóa cơ bản



Dự báo xu hướng tuần tới: Sức ép từ nhóm Vn30 là điều cần lưu ý, tuy vậy việc tham chiếu chỉ số chung Vn-Index ở thời điểm hiện tại đang “khá nhiều” và nếu chỉ tập chung vào chỉ số thị trường nhà đầu tư sẽ đánh mất cơ hội ở các nhóm cổ phiếu cụ thể.

Nhiều khả năng dòng tiền sẽ dịch chuyển về nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ sự phục hồi của giá hàng hóa cơ bản và nhóm cổ phiếu xuất khẩu (Việt Nam xuất siêu 1,46 tỷ USD trong 3 tháng đầu năm, một số mặt hàng có giá trị xuất khẩu cao như dệt may, giày dép, gỗ và các sản phẩm từ gỗ, thủy sản, sắt thép), bên cạnh đó nhà đầu tư có thể quan tâm đến nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ dòng vốn FDI (Vốn FDI thực hiện tại Việt Nam 3 tháng đầu năm nay ước tính đạt 4,42 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức cao nhất của quý I trong 5 năm qua) như bất động sản khu công nghiệp và cổ phiếu cung cấp dịch vụ cho khu công nghiệp như: điện, nước...

Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đã giảm gần 78 điểm, tương đương 5,1% kể từ đỉnh, để mất các ngưỡng MA50 và MA100, tuy vậy chỉ số này vẫn chưa thủng ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 1.448 – 1.451 điểm. Tuy nhiên sức ép đến từ nhóm cổ phiếu trụ, cổ phiếu vốn hóa cao là điều cần lưu ý trong tuần tới khi một số cổ phiếu đã để mất ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Trong kịch bản thận trọng, đà giảm từ nhóm cổ phiếu Vn30 đẩy chỉ số này về ngưỡng hỗ trợ quan

trọng ở 1.470 điểm, còn đối với chỉ số VN-Index, nhà đầu tư nên quan sát thêm diễn biến ở vùng 1.425 – 1.440 điểm tương đương các đáy cũ từ đầu năm trở lại đây.

Đồ thị VN-Index đang trong xu hướng kiểm nghiệm hỗ trợ kỹ thuật



Kịch bản thị trường tuần tới

Dự báo kịch bản thị trường			
	Tích cực	Cơ bản	Thận trọng
Xác suất	10%	60%	30%
Vnindex (Điểm)	1.485 – 1.511	1.450 – 1.485	1.400 - 1450
P/E thị trường (lần)	16.9 - 17.1	16.5 - 16.9	16.2 - 16.5

- Trong kịch bản lạc quan, nếu chỉ số VN-Index lấy lại được mốc 1.485 điểm chỉ số sẽ duy trì nhịp tăng về ngưỡng tâm lí ở vùng 1.500 điểm.
- Trong kịch bản cơ bản, khả năng chỉ số sideway-up biên độ hẹp trong vùng dao động quanh mức 1.450 – 1585 điểm.
- Kịch bản thận trọng sẽ được kích hoạt trong trường hợp VN-Index điều chỉnh giảm xuyên vùng hỗ trợ 1.450 điểm khả năng sẽ rơi vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn xuống những vùng hỗ trợ thấp hơn từ 1.420 – 1.450 điểm.

Chiến lược đầu tư:

Tập trung đối với nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh quý 1 khả quan, nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ giá hàng hóa cơ bản (hóa chất, dầu khí, thép...), nhóm liên quan đến xuất khẩu (dệt may, thủy sản, gỗ...) nhóm được hưởng lợi từ dòng vốn FDI (BDS khu công nghiệp, điện, nước...), nhóm được hưởng lợi từ đầu tư công (vật liệu xây dựng, thi công, xây lắp...)

Danh mục theo dõi:

SX&PP Điện (REE, QTP, POW), **Thủy sản** (VHC, ANV, FMC, MPC, CMX), **Cao su** (GVR, DRI, DRG...), **Dệt May** (TNG, STK, EVE, GIL, VGT...), **Viettel** (CTR, VGI, VTP), **Bán lẻ** (MWG, PNJ, PET, HAX), **Hóa chất** (CSV, DCM,

DPM, DGC), **Dầu khí** (PVS, PVD, OIL, BSR,...), **Thép** (HPG, NKG, SMC, HSG...), **Xây dựng, hạ tầng** (CTD, HBC, PC1, LCG, C4G), **Chứng khoán** (SSI, MBS, CTS, VND, SHS, BSI), **Ngân hàng** (MBB, VPB, TCB, MSB, HDB), **BĐS** (HDG, NLG, HLD, NTL, CSC, ITC...), **Dược phẩm** (DBD, DMC, LDP) **Thực Phẩm** (DBC, LTG), **Than** (THT, CST, NBC)...

Nhận định CKPS tuần 18/04-22/04/2022: Tuần đảo hạn khó lường !

Xu hướng giảm tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh. Tính chung cả tuần chỉ số VN30F1M giảm 2,05% và chỉ số VN30-Index giảm 2,01%. Thanh khoản thị trường phái sinh tuần vừa qua giảm so với tuần trước đó đạt tổng 594.553 hợp đồng. KLGD trung bình phiên giảm từ 123.226 hợp đồng/phiên xuống 118.911 hợp đồng/phiên. Khối lượng mở (OI) cuối tuần này tăng so với tuần trước đó.



Thị trường giảm phiên thứ 2 liên tiếp nhưng vẫn nằm trong xu hướng đi ngang kéo dài từ đầu tháng 2 đến nay với dòn dao động từ 1.440 điểm đến 1.500 điểm. Nhà đầu tư vẫn tìm kiếm cơ hội ở những nhóm cổ phiếu riêng lẻ. Các nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ đà tăng của giá hàng hóa và năng lượng như dầu khí, phân bón, cao su, thủy sản, dệt may, ... vẫn thu hút được dòng tiền vào. Vì vậy, chúng tôi cho rằng, việc tham chiếu vào chỉ số lúc này có thể bị nhiễu. Với diễn biến như vậy, dòng tiền nhiều khả năng sẽ tiếp tục dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu nhỏ và các cổ phiếu được hưởng lợi từ thị trường hàng hóa.

Với xu hướng giảm ngắn hạn đang được duy trì, bên Short nhiều khả năng vẫn có cơ hội sinh lời trong phiên giao dịch sáng (18/04). Tuy nhiên, trong bối cảnh chỉ số VN30F1M đang tiệm cận vùng hỗ trợ mạnh EMA200 ngày (1487 điểm), nếu chỉ số hồi phục trở lại từ nền giá này sẽ tạo cơ hội mở vị thế cho bên Long. Do đó, đối với chiến lược trong phiên, nhà đầu tư nên quan sát mở lệnh mua mới khi giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1480-1487 điểm và quản trị rủi ro nếu giá thủng mốc 1480 điểm, giá mục tiêu là vùng kháng cự mạnh 1500-1505 điểm. Hoạt động Short được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1502;1508 và 1517 điểm.

Chiến lược giao dịch tuần tới:

Chiến lược giao dịch trong ngày: Nhà đầu tư nên quan sát mở lệnh mua khi giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1480-1487 điểm và quản trị rủi ro nếu giá thủng mốc 1480 điểm, giá mục tiêu là vùng kháng cự mạnh 1500-1505 điểm. Hoạt động Short được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1502;1508 và 1517 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn: Quan sát phản ứng trong những phiên giao dịch tới, chờ đợi nền giá hoặc mẫu hình giá ổn định hơn để đưa ra quyết định phù hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn.

Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP, HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB – định chế tài chính hoàn chỉnh nhất Việt Nam với đầy đủ các dịch vụ: ngân hàng, quản lý quỹ, bảo hiểm, bất động sản, tài chính tiêu dùng,... MBS có nguồn lực lớn để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là:

- Công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục giữ vị trí TOP10 thị phần môi giới trên cả hai sở HOSE và HNX;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia tư vấn và phân tích đầu tư chuyên nghiệp, có chuyên môn sâu, được đào tạo bài bản, có kinh nghiệm lâu năm tại thị trường Việt Nam và quốc tế.

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

ĐT: 024 3726 2600 - Hotline: 1900 9088

Website: www.mbs.com.vn

Facebook: Chứng khoán MB